

Phụ lục VI

CƠ CẤU VIÊN CHỨC THEO CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRỰC THUỘC SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
(Kèm theo Quyết định số 206 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

A. Trung tâm Văn hóa

STT	Vị trí việc làm	Tỷ lệ (%)
I	Nhóm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành	88,31%
1	Thư viện viên hạng II	3,33%
2	Thư viện viên hạng III	8,33%
3	Di sản viên hạng II	5,00%
4	Di sản viên hạng III	16,67%
5	Phương pháp viên hạng II	1,67%
6	Hướng dẫn viên văn hóa hạng II	1,67%
7	Hướng dẫn viên văn hóa hạng III	3,33%
8	Hướng dẫn viên văn hóa hạng IV	1,67%
9	Tuyên truyền viên văn hóa	5,00%
10	Tuyên truyền viên văn hóa trung cấp	3,33%
11	Họa sỹ hạng III	1,67%
12	Họa sỹ hạng IV	1,67%
13	Diễn viên hạng II	5,00%
14	Diễn viên hạng III	5,00%
15	Diễn viên hạng IV	23,30%
16	Âm thanh viên hạng IV	1,67%
II	Nhóm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung	11,69%
1	Chuyên viên về tổng hợp	1,67%
2	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	1,67%

3	Cán sự về Hành chính - Văn phòng	1,67%
4	Chuyên viên về tổ chức bộ máy	1,67%
5	Kế toán viên	1,67%
6	Văn thư viên trung cấp	1,67%
7	Lưu trữ viên trung cấp	Kiểm nhiệm
8	Cán sự thủ quỹ	Kiểm nhiệm
9	Công nghệ thông tin hạng III	1,67%
10	Phụ trách kế toán	Bổ nhiệm kế toán khi đủ điều kiện

B. Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao

TT	Vị trí việc làm	Tỷ lệ %
I	Nhóm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành	69,24 %
1	Huấn luyện viên hạng II	15,38%
2	Huấn luyện viên hạng III	53,86%
II	Nhóm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung	30,76 %
1	Chuyên viên về tổ chức bộ máy	7,69%
2	Chuyên viên về hành chính – văn phòng	7,69%
3	Chuyên viên về tổng hợp	Kiểm nhiệm
4	Văn thư viên	7,69%
5	Kế toán viên	7,69%
6	Nhân viên thủ quỹ	Kiểm nhiệm
7	Phụ trách kế toán	Bổ nhiệm kế toán khi đủ điều kiện